

Bản án số: 30/2020/DS-ST

Ngày: 31/8/2020

*Về việc “Tranh chấp hợp đồng góp hui”.*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH**  
***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **NGUYỄN THỊ KIM PHỤNG.**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà **VÕ THỊ TRÂM.**

2. Ông **LÊ HUỲNH HẢI ĐĂNG.**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **PHẠM THỊ NGỌC LAN** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành tham gia phiên tòa:* Bà **NGUYỄN LÂM THÚY VI** - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 104/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng góp hui*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2020/QĐXXST- DS ngày 14 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:*** Chị **Vương Thị Kim H**, sinh năm 1976 (có mặt).

Địa chỉ: số 413, khu phố LT, phường LTT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

***Bị đơn:***

1. Chị **Phan Thị D**, sinh năm 1980 (có mặt).

2. Anh **Nguyễn Minh TH**, sinh năm 1969 (có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt);

Địa chỉ: số 453A, khu phố LC, phường LTT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 06 tháng 5 năm 2020 và lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Vương Thị Kim H trình bày:*

Chị Vương Thị Kim H và vợ chồng chị Phan Thị D, anh Nguyễn Minh TH là bạn bè. Ngày 29/02/2019 âm lịch, chị D có tham gia 01 dây hụi 25.000.000 đồng/tháng do chị H làm chủ thảo, hụi gồm 26 phần, chị D tham gia 01 phần và hót kỳ đầu tiên nên chị D phải đóng lại tiền hụi chết là 25 kỳ. Số tiền hót hụi là 500.000.000 đồng, trừ tiền còn 10.000.000 đồng nên chị H giao cho chị D số tiền 490.000.000 đồng, việc chị H giao tiền hót hụi cho chị D có làm giấy tờ. Sau khi hót hụi chị D đóng hụi đầy đủ cho chị H đến tháng 02/2020 âm lịch thì chị D bị công an bắt tạm giam về hành vi đánh bạc nên không đóng hụi cho chị H nữa, chị H có gặp anh TH chồng chị D yêu cầu tiếp tục đóng hụi cho chị H thì anh TH nói để chị D về đóng. Chị D đóng đến tháng 02/2020 là được 11 kỳ hụi chết, còn nợ lại chị H 14 kỳ hụi chết với số tiền là 14 kỳ x 25.000.000 đồng = 350.000.000 đồng. Việc chơi hụi là giữa chị H với chị D nhưng anh TH có biết và anh TH cũng có đóng hụi chết cho chị H. Nay chị H yêu cầu vợ chồng anh TH, chị D cùng có nghĩa vụ trả cho chị H số tiền nợ hụi là 350.000.000 đồng. Đến thời điểm hiện tại, chị D đã vi phạm nghĩa vụ đóng hụi với chị H là 06 kỳ hụi chết, còn lại 08 kỳ chưa đến hạn nên chị H yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật từ ngày 29/02/2020 âm lịch cho đến khi tòa án giải quyết vụ án xong theo mức lãi suất là 10%/năm đối với số tiền đóng hụi mà chị D vi phạm nghĩa vụ đóng hụi đối với chị H.

Đối với yêu cầu khởi kiện của khoản tiền vay 20.000.000 đồng, chị H đã tự nguyện rút lại 01 phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu tòa án giải quyết trong vụ án này. Ngoài ra, chị H không còn yêu cầu nào khác.

*Trong quá trình giải quyết vụ án, tại biên bản lấy lời khai ngày 07/5/2020 và tại phiên tòa, bị đơn chị Phan Thị D trình bày:*

Chị D và anh TH là vợ chồng, chị D và chị H không có quan hệ họ hàng, biết nhau do chị D có chơi hụi do chị H làm chủ thảo. Cụ thể, chị D tham gia dây hụi 25.000.000 đồng/tháng và hót kỳ đầu tiên, nhận tiền hót hụi là 500.000.000 đồng, trừ tiền còn 10.000.000 đồng, còn lại là 490.000.000 đồng, việc chị D nhận tiền hót hụi từ chị H có làm giấy tờ. Chị D phải có nghĩa vụ đóng lại cho chị H 25 kỳ hụi chết, mỗi tháng 25.000.000 đồng. Từ khi hót hụi, chị D đóng hụi đầy đủ cho chị H đến tháng 02/2020 âm lịch thì chị D bị bắt về hành vi đánh bạc nên không tiếp tục đóng hụi cho chị H cho đến nay. Hiện tại chị D đã đóng được 11 kỳ hụi chết, còn nợ chị H 14 lần hụi chết x 25.000.000 đồng = 350.000.000 đồng.

Chị D hót hụi của chị H cho người khác vay lại để hưởng chênh lệch tiền lời nhưng lại bị người khác giựt nợ. Trong gia đình, chị D là người quản lý chi tiêu, anh TH chỉ biết mỗi tháng chị D phải đóng hụi chết cho chị H số tiền 25.000.000 đồng chứ anh TH không biết việc chơi hụi giữa chị và với chị H. Tuy nhiên, anh TH và chị D thừa nhận đây là nợ chung của vợ chồng.

Đối với số nợ 20.000.000 đồng chị H yêu cầu thì chị D không đồng ý trả, vì chị D có vay của chị H 85.000.000 đồng và đã trả xong, giữa chị D không còn nợ tiền vay của chị H, chị H đã rút lại yêu cầu khởi kiện đối với số tiền nợ vay 20.000.000 đồng thì chị D đồng ý.

Nay chị H yêu cầu vợ chồng anh TH, chị D cùng có nghĩa vụ trả cho chị H số tiền nợ hui là 350.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật từ ngày 29/02/2020 âm lịch cho đến khi tòa án giải quyết vụ án xong theo mức lãi suất là 10%/năm đối với số tiền đóng hui mà chị D vi phạm nghĩa vụ đóng hui đối với chị H thì chị H đồng ý.

*Tại biên bản lấy lời khai ngày 01/6/2020, bị đơn anh Nguyễn Minh TH trình bày:*

Anh TH và chị D là vợ chồng, vợ chồng anh TH và chị H không có quan hệ họ hàng, biết nhau do cùng xóm, chị D và chị H có chơi hui chung với nhau. Anh TH biết việc chị D có chơi hui của chị H và còn nợ tiền hui của chị H nhưng cụ thể bao nhiêu anh TH không biết chính xác, anh TH biết 01 tháng đóng hui chết là 25.000.000 đồng vì trước đây chị D có nhờ anh đóng hui chết 01 lần, lần đó anh đóng hui chết cho chồng của chị H. Tháng 02/2020 âm lịch, chị D bị bắt về hành vi đánh bạc, chị H có gặp anh TH yêu cầu đóng hui cho chị H thì anh TH trả lời không biết số nợ bao nhiêu, chờ chị D ra tù về đóng nhưng chị H không đồng ý.

Anh TH chỉ biết chị H và chị D chơi hui với nhau, còn việc vay mượn tiền thì anh không biết, trường hợp chị D xác định số tiền nợ chị H bao nhiêu thì anh TH thừa nhận là nợ chung của vợ chồng và đồng ý cùng chị D trả nợ cho chị H.

Ngoài ra, các đương sự không còn trình bày gì thêm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành trình bày:

#### **Về thủ tục tố tụng:**

Hội đồng xét xử và các bên đương sự đã thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn anh Nguyễn Minh TH có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh TH là đúng quy định pháp luật.

#### **Về nội dung vụ án:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vương Thị Kim H đối với chị Phan Thị D và anh Nguyễn Minh TH. Buộc chị Phan Thị D và anh Nguyễn Minh TH cùng có nghĩa vụ trả cho chị H số tiền 350.000.000 đồng. Tính tiền lãi theo quy định của pháp luật. Chị D và anh TH phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

#### **Về thủ tục tố tụng:**

Bị đơn anh Nguyễn Minh TH có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh TH là phù hợp quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Theo đơn khởi kiện, chị H yêu cầu tòa án giải quyết đối với số tiền nợ vay 20.000.000 đồng và nợ hui số tiền 350.000.000 đồng. Ngày 10/8/2020, chị H có đơn rút lại yêu cầu khởi kiện đối với số tiền nợ vay 20.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện đối với số tiền nợ vay 20.000.000 đồng là phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự.

### **Về nội dung vụ án:**

[1]. Về quan hệ tranh chấp: Chị H là chủ hui, chị D có tham gia hui do chị H làm chủ thảo, đã hót hui và đóng hui chết đến tháng 02/2020 âm lịch, chị D còn nợ chị H 14 lần hui chết x 25.000.000 đồng = 350.000.000 đồng thì không đóng nữa nên hai bên phát sinh tranh chấp, đây là tranh chấp hợp đồng góp hui được quy định tại Điều 471 Bộ luật Dân sự.

[2]. Trong quá trình làm việc và tại phiên tòa, chị H và chị D thống nhất thừa nhận chị D còn nợ chị H 14 lần hui chết với số tiền là 350.000.000 đồng, phù hợp với giấy đăng hui ngày 29/02/2019 âm lịch. Chị D đồng ý trả số tiền nợ hui 350.000.000 đồng cho chị H nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Tại biên bản lấy lời khai ngày 01/6/2020, anh TH thừa nhận khoản nợ đối với chị H là nợ chung của vợ chồng và đồng ý cùng chị D trả nợ. Do đó, có căn cứ khẳng định số tiền nợ hui 350.000.000 đồng là nợ chung của vợ chồng chị H, anh TH là phù hợp với quy định tại Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Tại phiên tòa, chị H yêu cầu tính lãi của số tiền mà chị D đã vi phạm nghĩa vụ đóng hui từ ngày 29/02/2020 âm lịch nhằm ngày 22/3/2020 dương lịch cho đến khi Tòa án xét xử xong vụ án (ngày 31/8/2020), chị D đồng ý nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Tiền lãi được tính như sau:

- Từ ngày 22/3/2020 đến ngày 22/4/2020, số tiền lãi của số tiền vi phạm nghĩa vụ phải chịu lãi là  $25.000.000 \text{ đồng} \times 10\%/\text{năm} = 208.000 \text{ đồng}$ .

- Từ ngày 22/4/2020 đến ngày 22/5/2020, số tiền lãi của số tiền vi phạm nghĩa vụ phải chịu lãi là  $50.000.000 \text{ đồng} \times 10\%/\text{năm} = 417.000 \text{ đồng}$ .

- Từ ngày 22/5/2020 đến ngày 22/6/2020, số tiền lãi của số tiền vi phạm nghĩa vụ phải chịu lãi là  $75.000.000 \text{ đồng} \times 10\%/\text{năm} = 625.000 \text{ đồng}$ .

- Từ ngày 22/6/2020 đến ngày 22/7/2020, số tiền lãi của số tiền vi phạm nghĩa vụ phải chịu lãi là  $100.000.000 \text{ đồng} \times 10\%/\text{năm} = 833.000 \text{ đồng}$ .

- Từ ngày 22/7/2020 đến ngày 22/8/2020, số tiền lãi của số tiền vi phạm nghĩa vụ phải chịu lãi là  $125.000.000 \text{ đồng} \times 10\%/\text{năm} = 1.042.000 \text{ đồng}$ .

- Từ ngày 22/8/2020 đến ngày 31/8/2020, là 09 ngày, số tiền lãi của số tiền vi phạm nghĩa vụ phải chịu lãi là  $125.000.000 \text{ đồng} \times 10\%/\text{năm} \times 09 \text{ ngày} = 312.000 \text{ đồng}$ .

Tổng cộng tiền lãi là:  $208.000 \text{ đồng} + 417.000 \text{ đồng} + 625.000 \text{ đồng} + 833.000 \text{ đồng} + 1.042.000 \text{ đồng} + 312.000 \text{ đồng} = 3.437.000 \text{ đồng}$ .

[4]. Do đó, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị H đối với chị D và anh TH. Buộc chị D và anh TH cùng có nghĩa vụ trả cho chị H số tiền: 350.000.000 đồng và tiền lãi là 3.437.000 đồng, tổng cộng là 353.437.000 đồng.

[5]. Về án phí: Chị D và anh TH phải chịu  $353.437.000 \text{ đồng} \times 5\% = 17.671.850 \text{ đồng}$ , được làm tròn là 17.672.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 471; Điều 468 của Bộ luật Dân sự; Điều 27 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vương Thị Kim H đối với chị Phan Thị D và anh Nguyễn Minh TH.

Buộc chị Phan Thị D và anh Nguyễn Minh TH cùng có nghĩa vụ trả cho chị Vương Thị Kim H số tiền 353.437.000 đồng (Ba trăm năm mươi ba triệu, bốn trăm ba mươi bảy ngàn đồng).

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.*

2. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của chị H đối với số tiền nợ vay 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Chị H có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án đối với số tiền nợ vay 20.000.000 đồng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

3. Về án phí: Chị Phan Thị D và anh Nguyễn Minh TH phải chịu 17.672.000 đồng (Mười bảy triệu, sáu trăm bảy mươi hai ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho chị Vương Thị Kim H số tiền tạm ứng án phí 9.250.000 đồng (Chín triệu, hai trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 0008695 ngày 07/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

*Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án*

*theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa án tuyên án. Riêng các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THA DS thị xã Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Kim Phụng**